

Phù Ninh, ngày 21 tháng 4 năm 2025

Số: 38/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 53/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Tạ Yên H, sinh ngày 06/4/2001;

Nơi thường trú: Khu E, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Số B, chợ Đ, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 29/09/1991;

Nơi thường trú: Khu E, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Tạ Yên H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh T xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 13/5/2019. Khi ly hôn chị H và anh T thống nhất thoả thuận: chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Y kể từ khi ly hôn đến khi cháu Y thành niên, có thể lao động tự túc được.

Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H do chị H không yêu cầu.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị H và anh T xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Tạ Yên H tự nguyện xin chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà số: 0000503 ngày 03/4/2025 của Chi

cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Trả lại cho chị Tạ Yến H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phù Ninh;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh;
- UBND xã Phú Nham, huyện Phù Ninh;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang

Phù Ninh, ngày 22 tháng 4 năm 2025

Số:...../2025/TL-QĐ

TRÍCH LỤC
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số: 38/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Tạ Yến H, sinh ngày 06/4/2001;
Nơi thường trú: Khu E, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ
Chỗ ở hiện nay: Số B, chợ Đ, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.
- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 29/09/1991;
Nơi thường trú: Khu E, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị Tạ Yến H và anh Nguyễn Văn T.
 - Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Chị H và anh T xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 13/5/2019. Khi ly hôn chị H và anh T thống nhất thoả thuận: chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Y kể từ khi ly hôn đến khi cháu Y thành niên, có thể lao động tự túc được.
Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H do chị H không yêu cầu.
 - Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị H và anh T xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về án phí: Chị Tạ Yến H tự nguyện xin chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số: 0000503 ngày 03/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.
- Trả lại cho chị Tạ Yến H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang